

hành), BT (xây dựng - chuyển giao) và các hình thức khác. Thực hiện các giải pháp tài chính hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư, bù một phần chênh lệch giữa chi phí và giá dịch vụ theo quy định của pháp luật.

- Việc huy động và tổ chức thực hiện đầu tư các dự án: BOT (xây dựng - vận hành - chuyển giao), BTO (xây dựng - chuyển giao - vận hành), BT (xây dựng - chuyển giao) và các hình thức khác được thực hiện theo quy định của pháp luật; Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng dự toán chi hàng năm về hỗ trợ lãi suất, bù một phần chênh lệch giữa chi phí và giá dịch vụ trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định bố trí trong dự toán ngân sách Thành phố để thực hiện.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Căn cứ quy định tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để xem xét giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Trần Văn Tá

BỘ XÂY DỰNG

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Xây dựng số 15/2004/QĐ-BXD ngày 10/6/2004 về việc ban hành Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXD VN 316: 2004 "Blốc bê tông nhẹ - Yêu cầu kỹ thuật".

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 36/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Biên bản ngày 21/5/2004 của Hội đồng Khoa học kỹ thuật chuyên ngành để nghiệm thu tiêu chuẩn "Blốc bê tông nhẹ - Yêu cầu kỹ thuật";

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Vật liệu Xây dựng tại Công văn số 448/VLXD-KHKT ngày 31/5/2004 và của Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 01 Tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam TCXD VN 316: 2004 "Blốc bê tông nhẹ - Yêu cầu kỹ thuật".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ, Viện trưởng Viện Vật liệu Xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Nguyễn Hồng Quân

TIÊU CHUẨN XÂY DỰNG
VIỆT NAM
TCXDVN 316: 2004

**BLỐC BÊ TÔNG NHẸ -
YÊU CẦU KỸ THUẬT**

*Blocks of lightweight concrete -
Specifications*

1. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho Bloc bê tông nhẹ được chế tạo từ hỗn hợp xi măng, cốt liệu mịn, chất tạo bọt hoặc chất tạo khí dùng cho các kết cấu chịu lực, chịu lực cách nhiệt, cách nhiệt trong các công trình xây dựng.

2. Tài liệu viện dẫn

TCXDVN 317: 2004 - Bloc bê tông nhẹ - Phương pháp thử.

3. Quy định chung

- Bloc bê tông nhẹ theo tiêu chuẩn này

là sản phẩm dạng khối có khối lượng thể tích khô từ 400 đến 1200 kg/m³.

- Chất tạo bọt là chất hoạt tính bề mặt, khi phân tán mạnh trong nước tạo thành bọt ổn định.

- Chất sinh khí là bột kim loại (Al, Zn,...) có khả năng tác dụng với Ca(OH)₂ để tạo thành khí hydro (H₂), hoặc các chất sinh khí khác.

4. Phân loại, kích thước cơ bản và ký hiệu quy ước

4.1. Theo khối lượng thể tích khô, Bloc bê tông nhẹ được phân thành các mức sau:

D400, D500, D600, D700, D800, D900, D1000, D1100, D1200.

4.2. Theo cường độ nén ở tuổi 28 ngày quy đổi về mẫu có độ ẩm tiêu chuẩn 10%, Bloc bê tông nhẹ được phân thành các mức sau:

M10, M15, M20, M25, M30, M35, M50, M75, M100

4.3. Theo kích thước, Bloc bê tông nhẹ có kích thước cơ bản theo quy định tại Bảng 1.

Bảng 1. Kích thước cơ bản

Đơn vị tính: milimét

Dài (l)	Rộng (b)	Cao (h)
300	100	150
300	150	200
400	105	200
400	220	200

Chú thích: Có thể sản xuất Bloc có kích thước khác kích thước nêu trong Bảng 1

4.4. Ký hiệu quy ước cho Bloc bê tông nhẹ được ghi theo thứ tự sau:

BLB-700/25 TCXDVN 316: 2004

Trong đó:

BLB: là Bloc bê tông bọt (nếu là Bloc bê tông khí - BLK)

700: là khối lượng thể tích khô

25: là mức cường độ nén của sản phẩm

TCXDVN 316: 2004: là số hiệu và năm ban hành Tiêu chuẩn này.

5. Yêu cầu kỹ thuật

5.1. Sai lệch kích thước của Bloc không vượt quá quy định sau:

- Chiều dài (l): ± 4 mm
- Chiều rộng (b): ± 3 mm
- Chiều cao (h): ± 3 mm

5.2. Khuyết tật hình dạng Bloc không vượt quá quy định tại Bảng 2.

Bảng 2. Khuyết tật về hình dạng

Loại khuyết tật	Mức
1. Sai lệch độ vuông góc, mm, không lớn hơn	4
2. Cong vênh trên mặt đáy, trên mặt cạnh, mm, không lớn hơn	3
3. Số vết nứt cạnh, nứt góc sâu từ 10 mm đến 15mm, dài 10mm đến 20 mm, không lớn hơn	4

5.3. Mức theo khối lượng thể tích khô được quy định tại Bảng 3

Bảng 3. Mức theo khối lượng thể tích khô

Mức	Khối lượng thể tích khô, kg/m^3 , không lớn hơn
D400	400
D500	500
D600	600
D700	700
D800	800
D900	900
D1000	1000
D1100	1100
D1200	1200

5.4. Mức theo cường độ nén được quy định tại Bảng 4

Bảng 4. Mức theo cường độ nén

Mức	Cường độ nén tuổi 28 ngày, N/mm^2 (daN/cm^2), không nhỏ hơn
M10	1,0 (10)
M15	1,5 (15)
M20	2,0 (20)
M25	2,5 (25)
M30	3,0 (30)
M35	3,5 (35)
M50	5,0 (50)
M75	7,5 (75)
M100	10,0 (100)

5.5. Mác theo khối lượng thể tích khô phải phù hợp tương ứng với mác theo cường độ nén như quy định tại Bảng 5.

Bảng 5. Sự tương ứng giữa mác theo khối lượng thể tích khô và mác theo cường độ nén

Mác theo khối lượng thể tích khô	Mác theo cường độ nén, không nhỏ hơn
D400	M10
D500	M15
D600	M20
D700	M25
D800	M30
D900	M35
D1000	M50
D1100	M75
D1200	M100

6. Phương pháp thử

Theo TCXDVN 317 : 2004

7. Ghi nhãn, bảo quản và vận chuyển

7.1. Blocs bê tông nhẹ được giao nhận theo lô, lô là số lượng sản phẩm cùng kích thước, cùng mác. Cỡ lô thông thường không lớn hơn 5.000 sản phẩm.

7.2. Khi xuất xưởng phải có giấy chứng nhận thử nghiệm phù hợp của lô sản phẩm đó đối với những yêu cầu của tiêu chuẩn này, gồm các thông tin sau:

- Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất
- Ngày tháng sản xuất
- Số hiệu lô

- Các chỉ tiêu chất lượng theo tiêu chuẩn này

- Ký hiệu quy ước của sản phẩm.

7.3. Sản phẩm được xếp thành chồng ngay ngắn trên các giá (palet) chuyên dùng. Chiều cao mỗi chồng không quá 1,5 m. Các palet sản phẩm cần được che phủ chống nước.

7.4. Sản phẩm được vận chuyển bằng mọi phương tiện và được che chắn, chèn cẩn thận để tránh không bị sứt vỡ góc cạnh./.

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Xây dựng số 16/2004/QĐ-BXD ngày 11/6/2004 về việc ban hành Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXD VN 317: 2004 "Blocs bê tông nhẹ - Phương pháp thử".

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 36/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Biên bản ngày 21/5/2004 của Hội đồng Khoa học kỹ thuật chuyên ngành để nghiệm thu tiêu chuẩn "Blocs bê tông nhẹ - Phương pháp thử";

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Vật liệu Xây dựng tại Công văn số 449/